

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS-PT

Ngày 09/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Ngô Dũng.

2. Ông Hoàng Ngọc Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Trần Hữu Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/HSPT ngày 05 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Lê Văn M do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn M đối với Bản án số 29/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo:

Lê Văn M, sinh năm 1964. Cư trú: Khóm Châu Long 6, phường VM, thành phố CD, tỉnh An Giang; Học lực: 7/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Cha: Lê Văn T, sinh năm 1929 (Chết); Mẹ: Đặng Thị H, sinh năm 1930; Vợ: Quách Thị B, sinh năm 1964; Có 01 người con sinh năm 1997.

- Tiền án, tiền sự: Chưa.

- Bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2017 đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1/ Ngô Thị Q, sinh năm 1965. (có mặt)

Cư trú: Ấp Ấp H.A, xã HL, huyện PT, tỉnh An Giang.

2/ Dương Thị H, sinh năm 1985.(vắng mặt)

Cư trú: Ấp H.A, xã HL, huyện PT, tỉnh An Giang.

Ủy quyền cho Nguyễn Đắc T, sinh năm 1980. Theo giấy ủy quyền ngày 07/9/2017. (có mặt)

Cư trú: Ấp HT, xã CP, thị xã TC, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn M là tài xế của công ty cổ phần xe khách PT (gọi tắt là công ty PT). Vào lúc 11 giờ 27 phút ngày 19/05/2017, Lê Văn M điều khiển xe ô tô khách biển số 51B-161.39 đến cầu Bình Hòa thuộc khu vực tổ 41, ấp Phú Hòa I, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Khi vừa xuống dốc cầu Bình Hòa, M điều khiển xe chạy lấn qua phần đường bên trái, vượt xe mô tô biển số 67V1-7746 do Ngô Thị Q điều khiển chở con ruột là Dương Thị H đang chạy cùng chiều phía trước. Liên lúc này có xe ô tô 16 chỗ chạy ngược chiều, nên M điều khiển xe ô tô tránh về phía bên phải (hướng xe) làm cho phần hông bên phải xe ô tô va chạm vào tay cầm bên trái xe mô tô biển số 67V1-7746 làm cho Q và H té ngã. Hậu quả: Ngô Thị Q và Dương Thị H bị thương tích.

Căn cứ bản giám định pháp y về thương tích số 198/17/TgT ngày 17/7/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế An Giang. Kết luận: Dương Thị H, sinh năm 1985: Dập nát đùi - cẳng - bàn chân trái, đã phẫu thuật cắt đoạn 1/3 dưới đùi trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 65%. Thương tích gây cố tật.

Căn cứ bản giám định pháp y về thương tích số 199/17/TgT ngày 17/7/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế An Giang. Kết luận: Ngô Thị Q, sinh năm 1965: Gãy xương gò má trái. Gãy cổ phẫu thuật xương cách tay trái đã phẫu thuật kết hợp xương bằng nẹp vis. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 27%. Thương tích không gây cố tật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33; Điều 41 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003. Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn M 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính ngày 15/8/2017.

Buộc bị cáo Lê Văn M và Công ty thương mại cổ phần xe khách PT liên đới bồi th cho:

- Ngô Thị Q số tiền 31.000.000đ. (Ba mươi một triệu đồng)

- Dương Thị H số tiền 202.700.000đ. (Hai trăm lẻ hai triệu bảy trăm nghìn đồng)

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/12/2017 bị cáo Lê Văn M làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn M vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do: Hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, là lao động duy nhất nuôi gia đình, vợ đang điều trị bệnh ung thư vú, đang nuôi mẹ già thường xuyên bị bệnh, gia đình và Công ty đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các người bị hại.

Người bị hại Ngô Thị Q và đại diện ủy quyền cho chị Dương Thị H trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra và sau khi xét xử sơ thẩm bà Q đã nhận 63.000.000 đồng, chị H đã nhận 250.700.000 đồng, như Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo và Công ty xe khách Phương Trang bồi thường. Yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về lo cho mẹ và vợ đang điều trị bệnh ung thư.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Bị cáo làm đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên đề nghị chấp nhận để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357; khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn M xin giảm nhẹ hình phạt, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, có thể xử phạt bị cáo 5 tháng 25 ngày tù, bằng thời gian tạm giam, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Lê Văn M có đơn kháng cáo ngày 06/12/2017 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 29/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang là trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn M tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với nội dung diễn biến của vụ án; lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đầy đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 11 giờ 27 phút, ngày 19/5/2017, bị cáo

điều khiển xe ô tô khách biển số 51B-161.39 lưu thông trên cầu Bình Hòa có biển báo cầu hẹp và có 01 làn xe, bị cáo đã điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường bên trái và vượt xe mô tô biển số 67V1-7746 do bà Q điều khiển chở chị H. Do nhìn thấy xe ô tô đi ngược chiều, bị cáo đã điều khiển xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình để tránh, nên xe ô tô của bị cáo đã va chạm với xe mô tô của bà Q làm cho bà Q và chị H bị thương tích.

Căn cứ các quy định của Bộ luật Hình sự thì hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn M đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, bị cáo Lê Văn M là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo đã được đào tạo và được cấp giấy phép lái xe hạng E, có kinh nghiệm lái xe nhiều năm. Hơn ai hết, bị cáo phải có ý thức chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông đường bộ khi đang điều khiển xe ô tô khách, là nguồn nguy hiểm cao độ. Nhưng vì ý thức chủ quan, bị cáo đã điều khiển xe ô tô khách vượt xe mô tô do bà Q đang điều khiển khi đang đi trên cầu hẹp, có một làn xe. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại điểm b khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe và tài sản của người bị hại cũng như gây nên tâm lý hoang mang cho người tham gia giao thông. Do đó, cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 02 năm tù là thỏa đáng.

Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực đưa nạn nhân đi cấp cứu nhằm giảm bớt một phần thiệt hại; hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình; tham gia trong quân đội được xuất ngũ; bản thân đang bị bệnh tiểu đường; vợ đang điều trị bệnh ung thư vú; con đang học Đại học; đang nuôi mẹ già trên 80 tuổi. Sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo và Công ty PT đã tích cực tiếp tục bồi thường thiệt hại xong số tiền 233.700.000 đồng cho các người bị hại như cấp sơ thẩm đã tuyên buộc; hơn nữa nhân dịp Tết cổ truyền của dân tộc và tại phiên tòa các người bị hại tha thiết yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, có thể xử phạt bị cáo bằng thời gian tạm giam, như Viện kiểm sát đề nghị cũng tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357; khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Khoản 1 Điều 202; các điểm a, b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn M xin giảm nhẹ hình phạt.

- Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

[2] Xử phạt: Bị cáo Lê Văn M 5 (năm) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày tù, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Bằng thời gian tạm giam, bị cáo Lê Văn M đã chấp hành xong hình phạt tù.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lê Văn M, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Bị cáo Lê Văn M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- VKSND H. Châu Thành (1);
- TAND H. Châu Thành (2);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thái Văn Chấn